



CẤU TRÚC ĐỀ THI MÔN ĐỊA LÝ VÀ SO SÁNH SÁCH GIÁO KHOA THEO CHƯƠNG TRÌNH CHUẨN, CHƯƠNG TRÌNH NÂNG CAO LỚP 12 PHỤC VỤ KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2009

A. CẤU TRÚC ĐỀ THI TỐT NGHIỆP THPT

I. PHẦN CHUNG CHO TẤT CẢ THÍ SINH (8,0 điểm)

Câu I. (3,0 điểm)

Địa lí tự nhiên

- Vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ.
- Lịch sử hình thành và phát triển lãnh thổ.
- Đất nước nhiều đồi núi.
- Thiên nhiên chịu ảnh hưởng sâu sắc của biển.
- Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa.
- Thiên nhiên phân hóa đa dạng.
- Sử dụng và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên.
- Bảo vệ môi trường và phòng chống thiên tai.

Địa lí dân cư

- Đặc điểm dân số và phân bố dân cư.
- Lao động và việc làm.
- Đô thị hóa.

Câu II. (2,0 điểm)

Chuyển dịch cơ cấu kinh tế

Địa lí các ngành kinh tế

- Một số vấn đề phát triển và phân bố nông nghiệp (đặc điểm nền nông nghiệp, vấn đề phát triển nông nghiệp, vấn đề phát triển ngành thủy sản và lâm nghiệp, tổ chức lãnh thổ nông nghiệp).
- Một số vấn đề phát triển và phân bố công nghiệp (cơ cấu ngành công nghiệp, vấn đề phát triển một số ngành công nghiệp trọng điểm, vấn đề tổ chức lãnh thổ công nghiệp).
- Một số vấn đề phát triển và phân bố các ngành dịch vụ (giao thông vận tải và thông tin liên lạc, thương mại, du lịch).

Câu III. (3,0 điểm)

Địa lí các vùng kinh tế

- Vấn đề khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ.
- Vấn đề chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo ngành ở Đồng bằng sông Hồng.
- Vấn đề phát triển kinh tế _ xã hội ở Bắc Trung Bộ.
- Vấn đề phát triển kinh tế _ xã hội ở Duyên hải Nam Trung Bộ.
- Vấn đề khai thác thế mạnh ở Tây Nguyên.
- Vấn đề khai thác lãnh thổ theo chiều sâu ở Đông Nam Bộ.
- Vấn đề sử dụng hợp lí và cải tạo tự nhiên ở Đồng bằng sông Cửu Long
- Vấn đề phát triển kinh tế, an ninh quốc phòng ở Biển Đông và các đảo, quần đảo.
- Các vùng kinh tế trọng điểm.

Địa lí địa phương (địa lí tỉnh, thành phố)

II. PHẦN RIÊNG (2,0 điểm)

Thí sinh học chương trình nào thì chỉ được làm câu dành riêng cho chương trình đó (câu IV.a hoặc IV.b).

Câu IV.a. Theo chương trình Chuẩn (2,0 điểm)

Nội dung nằm trong chương trình Chuẩn, đã nêu ở trên.

Câu IV.b. Theo chương trình Nâng cao (2,0 điểm)

Nội dung nằm trong chương trình Nâng cao. Ngoài phần nội dung đã nêu ở trên, bổ sung các nội dung sau đây:

- Chất lượng cuộc sống (thuộc phần Địa lí dân cư);
- Tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước (thuộc phần Địa lí kinh tế _ Chuyển dịch cơ cấu kinh tế);
- Vốn đất và sử dụng vốn đất (thuộc phần Địa lí kinh tế _ Một số vấn đề phát triển và phân bố nông nghiệp);
- Vấn đề lương thực, thực phẩm ở Đồng bằng sông Cửu Long (thuộc phần Địa lí kinh tế _ Địa lí các vùng kinh tế).

* Lưu ý: Việc kiểm tra các kĩ năng địa lí được kết hợp khi kiểm tra các nội dung nói trên. Các kĩ năng được kiểm tra gồm:

- Kĩ năng về bản đồ: đọc bản đồ ở Atlas Địa lí Việt Nam (không vẽ lược đồ). Yêu cầu sử dụng Atlas do Nhà xuất bản Giáo dục phát hành từ năm 2005 trở lại đây.
- Kĩ năng về biểu đồ: vẽ, nhận xét và giải thích; đọc biểu đồ cho trước.
- Kĩ năng về bảng số liệu: tính toán, nhận xét.

B. SO SÁNH SGK THEO CHƯƠNG TRÌNH CHUẨN VÀ SGK THEO CHƯƠNG TRÌNH NÂNG CAO MÔN ĐỊA LÍ LỚP 12 THPT

Nội dung	Giống nhau	Khác nhau	
		Chuẩn	Nâng cao
Bài mở đầu. VIỆT NAM TRÊN ĐƯỜNG ĐỔI MỚI VÀ HỘI NHẬP			
ĐỊA LÍ TỰ NHIÊN			
1. Vị trí địa lí và lịch sử phát triển lãnh thổ	<ul style="list-style-type: none"> - Vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ. - Vẽ lược đồ Việt Nam. - Lịch sử hình thành và phát triển lãnh thổ. 	Không có bài thực hành.	Thực hành: Các giai đoạn trong lịch sử hình thành và phát triển lãnh thổ.
2. Đặc điểm chung của tự nhiên	<ul style="list-style-type: none"> - Đất nước nhiều đồi núi. - Thiên nhiên chịu ảnh hưởng sâu sắc của biển. - Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa. - Thiên nhiên phân hóa đa dạng. - Thực hành: bản đồ địa hình. 	Không có bài thực hành. <ul style="list-style-type: none"> - Thời lượng 2 tiết. - Kiến thức trong từng mục ít hơn. 	Thực hành: Vẽ biểu đồ khí hậu thể hiện tương quan nhiệt ẩm. <ul style="list-style-type: none"> - Thời lượng 3 tiết. - Kiến thức trong từng mục nhiều và chi tiết hơn
3. Vấn đề sử dụng và bảo vệ tự nhiên	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường. - Một số thiên tai chủ yếu và biện pháp phòng chống. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thời lượng 2 tiết. - Kiến thức trong từng mục ít hơn. - Không có bài thực hành. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thời lượng 4 tiết. - Kiến thức trong từng mục nhiều và chi tiết hơn. - Thực hành: Tìm hiểu sự biến động, nguyên nhân, hậu quả sự suy giảm rừng.
ĐỊA LÍ DÂN CƯ			
	<ul style="list-style-type: none"> - Đặc điểm dân số và phân bố dân cư. - Lao động và việc 	<ul style="list-style-type: none"> - Thời lượng 4 tiết. - Không trình 	<ul style="list-style-type: none"> - Thời lượng 5 tiết. - Đề cập đến

	<p>làm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đô thị hóa. - Kỹ năng vẽ và phân tích biểu đồ. 	<p>bày vấn đề chất lượng cuộc sống.</p>	<p>các vấn đề chất lượng cuộc sống: chỉ số phát triển con người; thu nhập bình quân; xóa đói giảm nghèo; giáo dục, văn hóa; y tế; chăm sóc sức khỏe...</p>
ĐỊA LÍ KINH TẾ			
I. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế			
	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyển dịch cơ cấu kinh tế. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thời lượng 1 tiết. - Không trình bày vấn đề tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thời lượng 2 tiết. - Đề cập đến vấn đề tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước.
II. Địa lí các ngành kinh tế.			
1. Một số vấn đề phát triển và phân bố nông nghiệp.	<ul style="list-style-type: none"> - Đặc điểm nền nông nghiệp nước ta. - Vấn đề phát triển nông nghiệp. - Vấn đề phát triển ngành thủy sản và lâm nghiệp. - Tổ chức lãnh thổ nông nghiệp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thời lượng 5 tiết. - Không trình bày vấn đề vốn đất và sử dụng vốn đất. - Kiến thức trong từng mục ít hơn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thời lượng 6 tiết. - Đề cập đến vấn đề vốn đất và sử dụng vốn đất. - Kiến thức trong từng mục nhiều và chi tiết hơn.
2. Một số vấn đề phát triển và phân bố công nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ cấu ngành công nghiệp. - Vấn đề phát triển một số ngành công nghiệp trọng điểm. - Vấn đề tổ chức lãnh thổ công nghiệp. - Kỹ năng vẽ biểu đồ, nhận xét, giải thích. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thời lượng 4 tiết. - Đề cập đến kiến thức chung. - Đề cập đến tình hình phát triển, phân bố một số ngành công nghiệp trọng điểm ở mức độ thấp hơn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thời lượng 6 tiết. - Đề cập đến kiến thức chung chi tiết hơn. - Đề cập đến các ngành công nghiệp trọng điểm ở mức độ cụ thể và chi tiết hơn; thêm công nghiệp sản

			xuất hàng tiêu dùng.
3. Một số vấn đề phát triển và phân bố các ngành dịch vụ.	<ul style="list-style-type: none"> - Giao thông vận tải, thông tin liên lạc. - Thương mại, du lịch. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thời lượng 2 tiết. - Mức độ khai thác các kiến thức thấp hơn. - Không có bài thực hành. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thời lượng 5 tiết. - Mức độ khai thác các kiến thức cụ thể và chi tiết hơn. - Thực hành: Xác định trên bản đồ một số tuyến đường bộ và đầu mối giao thông chính.
III. Địa lí các vùng kinh tế			
	1. Vấn đề khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ.		
	2. Vấn đề chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo ngành ở Đồng bằng sông Hồng.		
	3. Vấn đề phát triển kinh tế _ xã hội ở Bắc Trung Bộ.		
	4. Vấn đề phát triển kinh tế _ xã hội ở Duyên hải Nam Trung Bộ.	<ul style="list-style-type: none"> - Thời lượng 1 tiết. - Không có bài thực hành. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thời lượng 2 tiết. - Thực hành: So sánh sự phát triển ngành thủy sản ở Bắc Trung Bộ và Duyên hải Nam Trung Bộ
	5. Vấn đề khai thác thế mạnh ở Tây Nguyên.		
	6. Vấn đề khai thác lãnh thổ theo chiều sâu ở Đông Nam Bộ		
	7. Vấn đề sử dụng hợp lí và cải tạo tự nhiên ở Đồng bằng sông Cửu Long.	<ul style="list-style-type: none"> - Thời lượng 1 tiết. - Không đề cập đến vấn đề lương thực, thực phẩm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thời lượng 2 tiết. - Đề cập đến vấn đề lương thực, thực phẩm

	8. Vấn đề phát triển kinh tế, an ninh quốc phòng ở Biển Đông và các đảo, quần đảo.	- Không có bài thực hành.	- Thực hành: Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam, phân tích đặc điểm phân bố tài nguyên biển và các ngành kinh tế biển.
	9. Các vùng kinh tế trọng điểm		
ĐỊA LÍ ĐỊA PHƯƠNG			
	Tìm hiểu địa lí tỉnh, thành phố	- Thời lượng 2 tiết.	- Thời lượng 3 tiết.
Tổng số tiết tự học		45	62

Nguồn: Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục (Bộ GD-ĐT).

Hướng dẫn: Trung tâm Luyện thi Vĩnh Viễn.